

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ V, sinh năm 1978;

Địa chỉ: ấp Đ, xã V, huyện C, tỉnh B.

Bà V ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Đệ N, sinh năm 1962;

Địa chỉ: 443 khu phố 5, phường P, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1969;

Trần Thị Thúy H, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: ấp G, xã N, huyện M, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thúy H có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ V số tiền là 172.000.000 (Một trăm bảy mươi hai triệu) đồng. Thời hạn hoàn trả: khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

6.000.000 (Sáu triệu) đồng mà bà V đã nộp theo biên lai thu số 0008595 ngày 05/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Thúy H tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.300.000 (Bốn triệu ba trăm ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKS nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang